

Số: **42**/2016/NQ-HĐND9

Bình Dương, ngày **12** tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chế độ chi đối với hoạt động kiểm soát
thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét Tờ trình số 2282/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 02/BC-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Ban Pháp chế và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

(Có phụ lục kèm theo)

Thời điểm thực hiện: kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2016.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Bãi bỏ Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND8 ngày 24 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

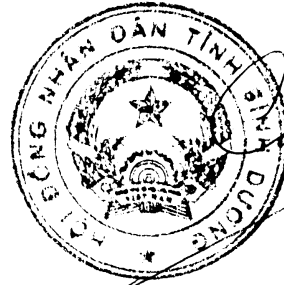
Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá IX, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2016, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2016./.*nr*

Nơi nhận: *LC*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, ĐBQH tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LDVP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TT.HĐND và UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website Bình Dương;
- Chuyên viên VP: Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Cảnh



PHỤ LỤC

Quy định chế độ chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND9
ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

b) Không áp dụng đối với:

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau, không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức;

Hoạt động kiểm soát thủ tục xử lý vi phạm hành chính, thủ tục thanh tra và thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Nội dung chi và mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính:

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi cho ý kiến đối với thủ tục hành chính quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	200.000đ/văn bản
2	Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính	
a)	Người chủ trì cuộc họp	150.000 đồng/người/buổi
b)	Các thành viên tham dự họp	100.000 đồng/người/buổi
3	Chi thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực	

a)	Thuê theo tháng	7.000.000 đồng/người/tháng
b)	Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản	600.000 đồng/văn bản
4	Xây dựng báo cáo kết quả rà soát, đánh giá về thủ tục hành chính theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực	
a)	Đối với sở, ban, ngành và cấp huyện	1.000.000 đồng/báo cáo
b)	Đối với cấp xã	500.000 đồng/báo cáo
5	Chi xây dựng báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn tỉnh	4.000.000 đồng/báo cáo
6	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã	440.000 đồng/người/tháng

Các nội dung chi khác cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Kinh phí thực hiện:

a) Nguồn kinh phí chi cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành (kinh phí không tự chủ - không thường xuyên).

b) Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm, các cơ quan, đơn vị được huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp khác để tăng cường thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý./.